

Số: 202/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H. - sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Th., tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn B - sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn Tr., xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H. và anh Đỗ Văn B.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về con:* Công nhận cháu T, sinh ngày 28/6/2013 là con chung của anh Đỗ Văn B và chị Bùi Thị H..

Về việc nuôi con: Chị H. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T.

Anh B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị H. không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị H. tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0009933 ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị H. được nhận lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Bn hành (ngày 30/6/2020) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã C;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Tú**